

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **85/2019/DS-ST**

Ngày: 21/10/2019

V/V tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY-TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Châu Tiếp
2. Ông Huỳnh Ngọc Trứ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Cảnh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 21 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 157/2019/TLST- DS ngày 15 tháng 7 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2019/QĐXXST- DS ngày 12 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự.

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A;

Địa chỉ: Số 266 – 268, N, phường L, quận M, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch B – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn C – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP A – Chi nhánh Tiền Giang, theo giấy ủy quyền số 4034/2018/GUQ-PL ngày 10/12/2018.

Địa chỉ: Số 6, ĐB, phường N, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đào Văn D – Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch VK – Chi nhánh Tiền Giang (theo Văn bản ủy quyền ngày 05/7/2019).

Địa chỉ: Ấp VT xã VK, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Bà Đặng Thị Hoài Đ, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Số 27/534, khu phố T, phường S, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang.

(Ông D có mặt, bà Đ vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 05/7/2019 của Ngân hàng TMCP A, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn Ngân hàng TMCP A có đại diện theo ủy quyền là ông Đào Văn D trình bày:

Vào ngày 07/4/2016 bà Đặng Thị Hoài Đ có ký hợp đồng tín dụng số LD1609800487 với Ngân hàng TMCP A – Chi nhánh Tiền Giang:

- Vay số tiền 100.000.000 đồng.
- Thời hạn vay 48 tháng.
- Phương thức trả nợ: Vốn lãi trả góp hàng tháng.
- Ngày đáo hạn: 07/4/2020.

- Lãi suất: 0,67%/tháng.

- Mục đích: Tiêu dùng.

Vay tín chấp nên không có tài sản bảo đảm.

Trong quá trình vay vốn từ ngày 07/4/2016 bà Đ đã thanh toán vốn lãi theo hợp đồng đến 05/01/2019 với số tiền vốn 68.739.000 đồng và lãi 22.110.000 đồng. Sau đó thì bà Đ ngưng không thanh toán cho Ngân hàng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở tạo điều kiện cho bà Đ thanh toán nhưng bà vẫn không có thiện chí trả nợ. Tính đến ngày xét xử 21/10/2019 bà Đ còn nợ Ngân hàng các khoản sau:

- Tiền vốn: 31.261.000 đồng

- Lãi trong hạn: 10.050.000 đồng

- Lãi quá hạn: 865.976 đồng

- Lãi chậm trả: 227.800 đồng

Tổng cộng là 42.404.776 đồng.

Theo hợp đồng tín dụng nêu trên thì bà Đ đã vi phạm điều khoản cam kết đã ký, nhiều lần không thực hiện các nghĩa vụ trả nợ.

Nay Ngân hàng TMCP A yêu cầu bà Đặng Thị Hoài Đ phải trả ngay cho Ngân hàng TMCP A tại Chi nhánh Tiền Giang số tiền vốn 31.261.000 đồng, tiền lãi theo hợp đồng là 10.050.000 đồng, tiền lãi quá hạn là 865.976 đồng, tiền lãi chậm trả là 227.800 đồng, tổng cộng số tiền bà Đ phải thanh toán 42.404.776 đồng, yêu cầu bà Đ trả 01 lần sau khi án có hiệu lực pháp luật. Sau ngày 21/10/2019 nếu bà Đ chậm thanh toán còn phải trả thêm tiền lãi và lãi chậm trả phát sinh của Hợp đồng tín dụng trên cho đến khi trả hết nợ.

Bị đơn bà Đặng Thị Hoài Đ đã được Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bà Đ không có văn bản gửi Tòa án thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng và vắng mặt trong các phiên hòa giải, phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở lời trình bày của các đương sự, các tài liệu chứng cứ được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Trên cơ sở kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với bị đơn bà Đặng Thị Hoài Đ đã được Tòa án triệu tập họp lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà Đ là phù hợp.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thì đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” và bị đơn Đặng Thị Hoài Đ cư trú tại số 27/534, khu phố 2, phường 1, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Căn cứ vào quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn Ngân hàng TMCP A có ông Đào Văn Vũ là người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng yêu cầu bà Đặng Thị Hoài Đ trả số tiền 42.404.776 đồng. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Giao dịch vay tiền giữa Ngân hàng và bà Đặng Thị Hoài Đ thực tế có xảy ra quan hệ vay tài sản với nhau thể hiện qua hợp đồng tín dụng số LD1609800487 ký ngày 07/4/2016 do Ngân hàng cung cấp có chữ ký tên của bà Đặng Thị Hoài Đ và Đại diện Ngân hàng. Hợp đồng có nội dung thể hiện bà Đ vay số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn

vay 48 tháng, phương thức trả nợ: Vốn lãi trả góp hàng tháng, ngày đáo hạn: 07/4/2020, lãi suất: 0,67%/tháng, mục đích: Tiêu dùng, vay tín chấp nên không có tài sản bảo đảm. Trong quá trình thực hiện hợp đồng từ ngày 07/4/2016 bà Đ đã thanh toán vốn lãi theo hợp đồng đến 05/01/2019 với số tiền vốn 68.739.000 đồng và lãi 22.110.000 đồng. Sau đó thì bà Đ ngưng không thanh toán cho Ngân hàng. Tính đến ngày xét xử 21/10/2019 bà Đ còn nợ Ngân hàng số tiền 42.404.776 đồng. Xét thấy tài liệu chứng cứ Ngân hàng cung cấp có thể hiện số tiền mà bà Đ vay và còn nợ Ngân hàng như lời trình bày của ông Đào Văn D tại phiên tòa.

[4] Bị đơn bà Đặng Thị Hoài Đ đã được Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vẫn không đến và không có ý kiến gửi cho Tòa án. Cho thấy bị đơn bà Đ đã biết được số tiền vay mà phía nguyên đơn Ngân hàng TMCP A đã khởi kiện để yêu cầu phía bị đơn bà Đ phải có nghĩa vụ trả, nhưng phía bị đơn bà Đ đã từ bỏ nghĩa vụ cung cấp chứng cứ để chứng minh là mình có nợ số tiền vay đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn hay không; điều này cũng đồng nghĩa là phía bị đơn đã thừa nhận số tiền vay còn nợ mà phía nguyên đơn đã khởi kiện để yêu cầu phía bị đơn phải trả nên không cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh. Việc bị đơn cố tình không đến nhằm kéo dài thời gian trả nợ và gây khó khăn cho việc thu hồi nợ đối với phía nguyên đơn. Bị đơn bà Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn.

[5] Về thời hạn trả nợ: Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn Ngân hàng TMCP A có ông Đào Văn D là người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng yêu cầu bị đơn bà Đặng Thị Hoài Đ trả 01 lần sau khi án có hiệu lực pháp luật số tiền 42.404.776 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án bà Đ vắng mặt. Do nguyên đơn và bị đơn không thống nhất thời gian trả số tiền 42.404.776 đồng. Cho nên, về phương thức trả, thời gian trả số tiền 42.404.776 đồng là do hai bên đương sự thỏa thuận với nhau khi đến giai đoạn thi hành án.

[6] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn bà Đặng Thị Hoài Đ có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP A tại Chi nhánh Tiền Giang số tiền 42.404.776 đồng.

[7] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên phía bị đơn bà Đ phải chịu án phí trên số tiền phải trả cho phía nguyên đơn là 42.404.776 đồng theo quy định tại khoản 2, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; nên bà Đ phải có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm là $42.404.776 \text{ đồng} \times 5\% = 2.120.000 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 272 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 280, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử

1. Về dân sự: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP A.

Buộc bà Đặng Thị Hoài Đ phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP A tại Chi nhánh Tiền Giang số tiền còn thiếu tính đến ngày 21/10/2019 tổng cộng là 42.404.776 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm là ngày 22/10/2019 bà Đặng Thị Hoài Đ còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Buộc bà Đặng Thị Hoài Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.120.000 đồng.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP A đồng tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002482 ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Cai Lậy.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Đặng Thị Hoài Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Kim Thoa

